

Bản án số: **87/2019/HS-ST**

Ngày 23-7-2019

NHÂN DANH

NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Nhật Minh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quang Mẫn;

2. Bà Trịnh Thị Phương Châm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Khánh Hoàng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thanh – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 83/2019/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 540/2019/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh C, sinh ngày 05/10/1986 tại Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Cẩm Thành, huyện CT, tỉnh Thanh Hóa; Hiện không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Minh T (chết) và bà Tăng Thị T1; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Lê Thị B và có 01 người con được 09 tuổi; Tiền án: 01 tiền án (Ngày 10/5/2017 phạm tội Trộm cắp tài sản, đến ngày 29/8/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng tính từ ngày tuyên án – đến nay chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không; Bị tạm giam từ ngày 26/01/2019 cho đến nay.

- Bị hại: Bà Đinh Trần H, sinh năm 1987; Địa chỉ: 312 Chung cư M, Hoàng Diệu, Phường T, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Xuân D, sinh năm 1995; Địa chỉ: 635 đường U, Phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2. Bà Lê Thị T2, sinh năm 1968; Địa chỉ: Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 26/01/2019, Nguyễn Minh C điều khiển xe gắn máy hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ, biển số 52T1-8919 đi vào hẻm 95 Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 thì phát hiện thấy chị Đinh Trần H đang ngồi trong hẻm bên hông nhà 93 Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, trên đùi chị H có để 01 chiếc bóp màu xanh (bên trong có 1.100.000đ và 03 thẻ ngân hàng) nên C chạy xe gắn máy quay ngược ra, áp sát, dùng tay trái giật chiếc bóp màu xanh của chị H nhưng chị H giằng lại được chiếc bóp nên C tăng ga bỏ chạy ra đường Nguyễn Thái Học. Lúc này, có các anh Nguyễn Xuân D (là người đi đường) và các anh Nguyễn Đình T4, Nguyễn Quang T3 (là trinh sát đội CSĐTTP về TTXH Công an Quận 1) chứng kiến sự việc đã truy đuổi theo C từ tuyến đường Nguyễn Thái Học, qua cầu Ông Lãnh. Khi đến trước nhà số 243 Hoàng Diệu, phường 8, Quận 4 thì bắt giữ được C cùng phương tiện gây án giao Công an phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang rồi chuyển Cơ quan CSĐT – Công an Quận 1 xử lý theo quy định. (BL: 29 – 34)

Tại bản kết luận định giá tài sản số 66/KL-HĐĐGTS ngày 20/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận 01 chiếc bóp bằng da có trị giá là 100.000 đồng. (BL: 55 – 58)

Quá trình điều tra, Nguyễn Minh C không khai nhận hành vi cướp giật tài sản của chị H. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của người bị hại là chị Đinh Trần H cùng lời khai của những người làm chứng gồm anh Nguyễn Xuân D, anh Nguyễn Đình Tuấn, anh Nguyễn Quang T3, bà Lê Thị T2 cùng các tài liệu chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được đủ cơ sở xử lý hình sự đối với Nguyễn Minh C về tội “Cướp giật tài sản”. (BL: 65 – 89)

- Vật chứng vụ án gồm có: 01 chiếc bóp bằng da màu xanh bên trong có: số tiền 1.110.000 VNĐ và 03 thẻ ngân hàng (tất cả đã thu hồi trả lại cho người bị hại là chị Đinh Trần H, chị H không có yêu cầu gì về hình sự và dân sự).

- Thu giữ của Nguyễn Minh C: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37; 01 chiếc bóp màu đen (đã qua sử dụng); Số tiền 3.700.000 đồng; 01 áo thun ngắn tay màu xanh hiệu An Phước và 01 quần lửng thun màu đen hiệu T-T Collection trên quần có in dòng chữ LACOSTE màu trắng (đã qua sử dụng);

+ 01 xe gắn máy biển số 52T1-89**, qua giám định số khung, số máy không thay đổi. Qua xác minh theo biển số xe 52T1-89** được biết do ông Trần Văn T5 (HKTT: Trần Quang Khải, phường Tân Định, Quận 1, Tp. HCM) đứng tên đăng ký xe nhưng qua xác minh trên địa bàn Quận 1 không có địa chỉ Trần Quang Khải. Xác minh theo số khung, số máy được biết do anh Nguyễn Văn T6 (Sn: 1994; HKTT: huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc) đứng tên đăng ký xe, qua xác minh hiện anh T6 không có mặt tại địa phương. Nguyễn Minh C khai xe máy trên mua của người đàn ông tên Nam (không rõ lai lịch) và khoảng tháng 12/2018 tại công viên 23/9, Quận 1 nhưng không làm giấy tờ mua bán xe. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có ai đến liên hệ. (BL: 42 – 47; 64); 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Minh C và 01 giấy đăng ký xe gắn máy biển số 36F8-54** và 01 đĩa CD có chứa hình ảnh camera ghi nhận sự việc (lưu trong hồ sơ vụ án).

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKSQ1 ngày 20 tháng 6 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh C về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d Khoản 2 Điều 171 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo không thừa nhận hành vi cướp giật tài sản của bị hại. Bị cáo khai rằng do thấy chị H xinh đẹp nên chỉ sờ tay vào đùi của bị hại. Người làm chứng anh Nguyễn Xuân D có mặt tại phiên tòa nhận diện được bị cáo và xác định khoảng 11 giờ 40 phút ngày 26/01/2019, anh D đang đứng chờ người để giao hàng tại hẻm 95 Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, anh D nhìn thấy Nguyễn Minh C thực hiện hành vi giật 01 cái bóp màu xanh của người phụ nữ, khi người phụ nữ này hô “giật đồ” thì C đã tăng ga bỏ chạy, anh D cùng 02 người khác đã đuổi theo C qua các tuyến đường từ Nguyễn Thái Học đến đường Võ Văn Kiệt thuộc địa phận Quận 1 và C tiếp tục chạy về hướng đường Hoàng Diệu, Vĩnh Khánh thuộc Phường 8, Quận 4 thì bị bắt giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Mặc dù bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội nhưng với những tài liệu chứng cứ mà Cơ quan cảnh sát điều tra thu thập và diễn biến tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Minh C phạm tội Cướp giật tài sản. Đề nghị

Hội đồng xét xử áp dụng điểm d Khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên bố Nguyễn Minh C phạm tội “Cướp giật tài sản”. Đề nghị áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ là phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn theo quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo từ 3 năm 06 tháng đến 04 năm 06 tháng tù. Tuy nhiên do ngày 29/8/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án. Do bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách nên tổng hợp hình phạt với bản án số 25/2017/HSST ngày 29/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa, hình phạt đối với bị cáo cho hai bản án là từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Nguyễn Minh C không thừa nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại, bị cáo khai do thấy bị hại xinh đẹp nên chỉ sờ tay vào đùi của bị hại. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo không trả lời được vì sao bị cáo cho rằng chỉ trêu ghẹo bị hại nhưng không chạm vào vị trí nào khác trên người bị hại mà tay phải bị cáo thì đang điều khiển xe, tư thế bị cáo cuối xuống vòng tay trái chạm tay vào đùi nơi bị hại đang để tài sản. Đồng thời không trả lời được vì sao khi nghe bị hại hô “giật đồ” bị cáo đã không dừng xe lại để giải thích mà nhanh chóng bỏ chạy và khi biết có nhiều người truy đuổi thì bị cáo bỏ chạy qua nhiều tuyến đường từ Quận 1 đến Quận 4 thì bị bắt giữ. Bị cáo không trả lời được vì sao các biên bản bắt người phạm tội quả tang và các bản tự khai ban đầu bị cáo đều thừa nhận do có ý định chiếm đoạt tài sản của chị H nên đã quay xe trở lại, áp sát lẽ và dùng tay trái giật chiếc bóp để trên đùi chị H nhưng chị H giật lại được. Do vậy, mặc dù bị cáo không nhận tội nhưng với các tình tiết của vụ án và các chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập được gồm Biên bản bắt người phạm tội

quả tang; Bản tự khai của bị cáo; Lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng, trích xuất camera ghi hình và diễn biến tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 40 phút ngày 26/01/2019, tại hẻm 95 Nguyễn Thái Học, phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 Nguyễn Minh C dùng thủ đoạn nguy hiểm sử dụng xe mô tô làm phương tiện cướp giật 01 chiếc bóp bằng da màu xanh của chị Đinh Trần H, tài sản chiếm đoạt có giá trị 1.100.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo liều lĩnh, công khai, nhanh chóng chiếm đoạt tài sản của người khác giữa nơi đông người qua lại và đang tham gia giao thông. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người bị hại, thủ đoạn và phương thức thực hiện có thể gây thiệt hại về sức khỏe, tính mạng của người bị hại. Đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an địa phương nên cần xử phạt nghiêm để giáo dục và răn đe.

[4] Tuy nhiên, do tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn và chưa gây thiệt hại nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm h Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Ngày 29/8/2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, thời hạn thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án. Do bị cáo phạm tội mới trong thời gian thử thách nên ngoài việc chấp hành hình phạt của bản án này bị cáo còn phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn đối với bản án số 25/2017/HSTT ngày 29/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Oppo A37 và số tiền 3.700.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án; 01 chiếc bóp màu đen và 01 áo thun ngắn tay màu xanh hiệu An Phước và 01 quần lửng thun màu đen hiệu T-T Collection trên quần có in dòng chữ LACOSTE màu trắng không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy. Đối với 01 xe gắn máy biển số 52T1-89**, qua xác minh và Cơ quan cảnh sát điều tra đã đăng báo nhưng chưa tìm

được chủ sở hữu hợp pháp. Tại phiên tòa, bị cáo khai mua chiếc xe trên của 01 đối tượng không rõ lai lịch và đang giữ bản chính giấy tờ xe trên. Xét thấy, bị cáo đã sử dụng phương tiện trên để thực hiện tội phạm do đó tiếp tục đăng báo trong thời hạn 30 ngày, nếu tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại, quá thời hạn trên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

+ 01 chứng minh nhân dân tên Nguyễn Minh C và 01 giấy đăng ký xe gắn máy biển số 36F8-54** tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án. Đối với 01 đĩa CD có chứa hình ảnh camera ghi nhận sự việc là chứng cứ quan trọng nên tiếp tục lưu vào hồ sơ vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội “Cướp giật tài sản”.

- Căn cứ vào điểm d Khoản 2 Điều 171, điểm h Khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt Nguyễn Minh C 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 25/2017/HSST ngày 29/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho hai bản án là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26 tháng 01 năm 2019. Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án, thời hạn tạm giam là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án ngày 23/7/2019.

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu OPPO A37, số Imei 866346033865973, số Imei 866346033865965 và số tiền 3.700.000 đồng (ba triệu, bảy trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo khả năng thi hành án; Tiêu hủy 01 bóp màu đen, 01 áo thun ngắn tay màu xanh, hiệu An Phước, 01 quần lửng thun màu đen hiệu T – T Collection, trên quần có in dòng chữ Lacoste màu trắng. (Phiếu nhập kho vật chứng số 51/19-PNK ngày 04/3/2019 của Công an Quận 1)

+ Giao Cơ quan thi hành án dân sự tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu hợp pháp 01 xe gắn máy, bảng số 52T1-89**, số khung RLHJA310EY0501**, số máy JA31E01686** trong thời hạn 30 ngày, nếu tìm được chủ sở hữu hợp pháp thì trả lại cho chủ sở hữu. Quá thời hạn trên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Căn cứ vào Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

- Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP - hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Nhật Minh